

Số: /KH-UBND

Cát Văn, ngày tháng năm 2023

**KẾ HOẠCH**  
**Chuyển đổi số xã Cát Văn năm 2024**

**Phần I**  
**ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2023**

Thực hiện Nghị quyết số 17-NQ/HU ngày 05/4/2023 của BCH Đảng bộ huyện về Chuyển đổi số trên địa bàn huyện Thanh Chương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 174/KH-UBND ngày 10/10/2022 của UBND huyện về Kế hoạch chuyển đổi số huyện Thanh Chương đến năm 2025; Kế hoạch số 236/KH-UBND ngày 18/12/2023 của UBND huyện về Chuyển đổi số huyện Thanh Chương năm 2024, UBND xã đánh giá kết quả thực hiện công tác chuyển đổi số trên địa bàn xã cụ thể như sau:

**I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN MỤC TIÊU ĐẶT RA NĂM 2023**

1. UBND xã đã xây dựng và ban hành các loại văn bản triển khai nhiệm vụ chuyển đổi số trong năm 2023 theo quy định của cấp trên với các nhiệm trọng tâm: Phát triển chính quyền số, xây dựng nền kinh tế số hướng tới xã hội số và phổ cập kỹ năng số cộng đồng cho người dân trên địa bàn.

2. Cụ thể hóa nhiệm vụ chuyển đổi số giai đoạn 2023-2025 làm cơ sở để xây dựng chương trình kế hoạch chuyển đổi số trong thời gian tiếp theo.

**II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ NĂM 2023**

**1. Nhận thức số**

**1.1. Ngày Chuyển đổi số**

a) Kết quả đạt được:

- Ủy ban nhân dân đã ban hành Kế hoạch 819/KH-UBND ngày 13/9/2023 về tổ chức hưởng ứng ngày chuyển đổi số quốc gia 10/10/2023 trên địa bàn xã Cát Văn với chủ đề ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2023 là: “Khai thác dữ liệu số để tạo ra giá trị”.

- Tham gia Lễ phát động hưởng ứng ngày chuyển đổi số quốc gia do ngành cấp trên tổ chức góp phần tạo sự lan tỏa trong xã hội về tầm quan trọng của chuyển đổi số.

b) Tồn tại, hạn chế:

Nhận thức về chuyển đổi số của nhiều cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người dân chưa bắt kịp yêu cầu của chuyển đổi số, công tác chỉ đạo chuyển đổi số chưa quyết liệt và thường xuyên. Chưa đặt nhiệm vụ chuyển đổi số ngang tầm với sự phát triển kinh tế-xã hội.

**1.2. Chia sẻ bài toán, sáng kiến, cách làm về chuyển đổi số**

- Huy động sự vào cuộc của cấp ủy, chính quyền, MTTQ và các đoàn thể chính trị xã hội và người dân tại địa phương để tham gia vào quá trình chuyển đổi số.

Phát huy vai trò của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị trong việc chuyển đổi số tại địa phương.

- Sự quyết liệt, bài bản của địa phương về chuyển đổi số là chìa khóa thành công trong chuyển đổi số

- Phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng trong việc xây dựng xã hội số, hình thành công dân số góp phần thúc đẩy quá trình chuyển đổi số trên địa bàn xã.

### ***1.3. Kênh truyền thông chuyển đổi số***

a) Kết quả đạt được:

- Ủy ban nhân dân xã đã xây dựng các tin bài để tuyên truyền hưởng ứng công tác chuyển đổi số và ngày chuyển đổi số quốc gia và các lợi ích về các ứng dụng số.

- Thành lập các tổ công nghệ số đồng tại 8/8 xóm đạt tỷ lệ 100%, tổ công nghệ số công đồng bước đầu đi vào hoạt động đã tạo được tính lan tỏa trong nhân dân; thành lập các nhóm nhóm zalo, facebook để trao đổi thông tin và bước đầu đi vào hoạt động có hiệu quả trong việc tuyên truyền, hướng dẫn sử dụng dịch vụ công, cài đặt phần mềm định danh điện tử VNeID....

b) Tồn tại, hạn chế:

Tổ công nghệ số cộng đồng thành viên chính là bí thư, xóm trưởng có độ tuổi tương đối cao nên hoạt động tuyên truyền về chuyển đổi số còn có những hạn chế nhất định. Hạ tầng công nghệ thông tin còn nhiều hạn chế chưa đáp ứng được nhu cầu.

## ***2. Thẻ chế số***

### ***2.1. Ban hành Nghị quyết của cấp ủy và kế hoạch của cấp chính quyền về chuyển đổi số***

a) Kết quả đạt được:

- Đảng ủy ban hành nhiều văn bản lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện;
- Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành kế hoạch chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; kế hoạch chuyển đổi số năm 2023.

b) Tồn tại, hạn chế:

Chưa ban hành được cơ chế, chính sách cụ thể để thúc đẩy chuyển đổi số trên địa bàn.

### ***2.2. Hoạt động của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số năm 2023***

a) Kết quả đạt được:

- Ủy ban nhân dân xã đã thành lập ban chỉ đạo chuyển đổi số do đồng chí Chủ tịch UBND xã làm trưởng ban; đồng thời phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên ban chỉ đạo; trong năm 2023 đã thực hiện kiện toàn Ban chỉ đạo chuyển đổi số kịp thời.

- Ban Chỉ đạo chuyển đổi số đã tham mưu cho UBND xã kết hoạch về chuyển đổi số trên địa bàn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; ban hành các loại văn bản khác trong việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện.

- Hoạt động của Ban chỉ đạo chuyển đổi số xã đã bước đầu đi vào hoạt động có hiệu quả.

b) Tồn tại, hạn chế:

Ban chỉ đạo chuyển đổi số hầu hết là trưởng các ban ngành, đoàn thể; thủ trưởng các cơ quan đơn vị và kiêm nhiệm thêm nhiều nhiệm vụ khác nên việc đầu tư cho việc chỉ đạo hoạt động Chuyển đổi số trong lĩnh vực phụ trách còn chưa được quyết liệt và hiệu quả.

### **3. Hạ tầng số**

a) Kết quả đạt được:

- Các doanh nghiệp Viễn thông trên địa bàn đã tích cực đẩy mạnh việc phủ sóng Internet di động 3G/4G và Internet băng rộng cố định mặt đất. Đến nay 8/8 xóm đã được phủ sóng Internet 3G/4G và Internet cáp quang đạt tỷ lệ 100%.

- Tổng số máy tính trong các cơ quan nhà nước trên địa 29 máy đáp ứng nhu cầu làm việc cho cán bộ, công chức.

- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND xã đã được đầu tư đầy đủ các thiết bị như: Hệ thống lấy số tự động và đánh giá mức độ hài lòng của người dân, máy tính, máy scan chuyên dụng, máy tính phục vụ người dân tra cứu và nộp hồ sơ giải quyết TTHC.

- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả đã được trang bị máy tính, máy scan chuyên dụng; máy tính phục vụ người dân tra cứu, nộp hồ sơ giải quyết TTHC.

- Tỷ lệ người dân trong độ tuổi trưởng thành sử dụng SmartPhone đạt trên 80%.

b) Tồn tại, hạn chế:

Công tác đầu tư hệ thống còn hạn chế do hạn chế về kinh phí; tốc độ đường truyền internet chưa đủ để đáp ứng cho công việc.

### **4. Dữ liệu số**

a) Kết quả đạt được:

- Dữ liệu phần mềm quản lý văn bản và điều hành, phần mềm dịch vụ công trực tuyến, Hệ thống báo cáo của chính phủ, Hệ thống báo cáo của tỉnh thường xuyên được cập nhật đầy đủ, chính xác.

- Dữ liệu về cán bộ, công chức, viên chức được cập nhật thường xuyên vào phần mềm quản lý cán bộ, công chức, viên chức.

- UBND xã đã chỉ đạo các trường học trên địa bàn xây dựng cơ sở dữ liệu ngành GD&ĐT. Đến nay, dữ liệu về giáo viên, học sinh, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tài liệu học liệu đã được cập nhật đầy đủ. Giúp cho các cơ quan quản lý giáo dục có thể khai thác, chia sẻ dữ liệu ngành.

- Dữ liệu về đất đai đang từng bước được cập nhật vào hệ thống cơ sở dữ liệu của Sở Tài nguyên và Môi trường.

b) Tồn tại, hạn chế:

Chưa xây dựng được kho dữ liệu dùng chung để cập nhật các dữ liệu đặc thù để triển khai nền tảng phân tích và xử lý dữ liệu..

### **5. Nền tảng số**

- UBND đã vận hành và đưa vào sử dụng có hiệu quả nền tảng họp trực tuyến kết nối liên thông 4 cấp, TW-Tỉnh-Huyện-Xã giúp cho công tác triển khai các chỉ thị, nghị quyết, các cuộc hội nghị trực tuyến, từ xa được thông suốt, hiệu quả.

- Triển khai nền tảng “Tương tác số Thanh Chương” để tiếp nhận và xử lý các thông tin phản ánh hiện trường trên 8 lĩnh vực nhạy cảm, phức tạp.

- Các nền tảng mạng xã hội (Zalo, Facebook, Twitter, Instagram ...) được người dân trên địa bàn tích cực sử dụng. Chính quyền xã lập nhóm Zalo công vụ để tuyên truyền, tiếp nhận thông tin và chỉ đạo nhanh một số công việc trên nhóm.

- Các nền tảng thương mại điện tử Lazada, Shopee, Sendo, Tiki ... được người dân trên địa bàn sử dụng thường xuyên góp phần thúc đẩy thương mại điện tử.

- Nền tảng dạy học trực tuyến, thi trực tuyến, khám chữa bệnh từ xa cũng đã được ngành giáo dục, y tế triển khai nhất là thời gian dịch bệnh COVID-19.

## **6. Nhân lực số**

a) Kết quả đạt được:

- UBND xã đã triển khai bồi dưỡng kỹ năng lãnh đạo, quản lý chuyển đổi số cho cán bộ chủ chốt, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương như: Tập huấn triển khai hoạt động kiểm tra trên môi trường số và bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của chính quyền địa phương; tham gia đầy đủ các lớp tập huấn do ngành cấp trên tổ chức, Tổ công nghệ số cộng đồng phát huy được hiệu quả từ đó trở thành lực lượng nòng cốt trong việc tuyên truyền, hướng dẫn cho người dân về các dịch vụ số.

- Trong năm 2023, UBND xã đã thành lập tổ công nghệ số cộng đồng tại tất cả 8 xóm đạt tỷ lệ 100%.

- Về công tác giảng dạy tin học tại các cấp học: Trường THCS, Tiểu học đều có giảng dạy tin học; sử dụng học bạ điện tử.

b) Tồn tại, hạn chế:

- Trình độ, năng lực về CNTT và chuyển đổi số của cán bộ, công chức và người dân còn hạn chế nên khó tiếp cận với các tiện ích, nền tảng số.

- Hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng hoạt động không đồng đều.

## **7. An toàn thông tin mạng**

a) Kết quả đạt được:

- Hiện nay, hệ thống mạng nội bộ (LAN) của UBND xã đã được UBND xã phê duyệt cấp độ an toàn thông tin cấp độ 1.

- Cán bộ phụ trách công nghệ thông tin của xã tham gia đầy đủ các lớp tập huấn về ATTT của tỉnh tổ chức trong năm 2022 và 2023.

b) Tồn tại, hạn chế:

Nhận thức của một số cán bộ, công chức về công tác bảo đảm an toàn thông tin còn có nhiều hạn chế.

## **8. Chính phủ số**

a) Kết quả đạt được:

- Việc tiếp nhận, xử lý và ban hành văn bản trên môi trường mạng: UBND xã đã chỉ đạo quyết liệt và sử dụng hiệu quả phần mềm quản lý văn bản điều hành. Kết quả năm 2023, tỷ lệ văn bản đến được lãnh đạo phê duyệt bằng phần mềm đạt 100%; tỷ lệ ký số trong ban hành văn bản đạt 100%.

- Tình hình triển khai dịch vụ công trực tuyến: Trong năm qua, UBND xã đạt quyết liệt chỉ đạo triển khai sử dụng dịch vụ công trong giải quyết thủ tục hành chính và đạt được kết quả nhất định; đến nay 100% cán bộ, công chức đã thực hiện thành thạo việc tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính trên cổng dịch vụ công; tỷ lệ hồ sơ trực tuyến đạt cao.

- Triển khai phòng họp không giấy tờ (e-cabinet): Văn phòng HĐND-UBND xã đã xây dựng kế hoạch mua sắm thiết bị phòng họp không giấy tờ để triển khai trong kỳ họp HĐND xã cuối năm 2023.

- Tình hình triển khai hệ thống thông tin báo cáo: Đảm bảo đầy đủ theo quy định.

b) Tồn tại, hạn chế:

Kết quả triển khai thực hiện về triển khai dịch vụ công trực tuyến; tỷ lệ người dùng thường xuyên phần mềm quản lý văn bản điều hành chưa đạt yêu cầu.

### **9. Kinh tế số**

- Người dân, đặc biệt là giới trẻ đã thành thạo việc mua bán trên các sàn TMĐT như Shopee, Lazada, Tiki, Sendo ... mạng lưới giao hàng trên địa bàn xã ... góp phần thúc đẩy thương mại điện tử phát triển.

- Một số sản phẩm OCOP của xã đã được bán trên các sàn giao dịch điện tử

- Về thanh toán không dùng tiền mặt:

- + 100% cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập đã thực hiện việc chi trả lương qua tài khoản.

- + 100% các hộ kinh doanh cá thể, doanh nghiệp chấp nhận thanh toán không dùng tiền mặt qua Internet Mobile Banking.

- + Phòng GD&ĐT đã chỉ đạo các trường thu nộp học phí không dùng tiền mặt.

- + Tổng số khách hàng sử dụng điện thanh toán tiền điện không dùng tiền mặt đạt 40%.

b) Tồn tại, hạn chế:

Người dân trên địa bàn sử dụng tài khoản của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn chiếm đa số. Trong lúc đó, phần mềm Agribank Internet Mobile Banking thường xuyên báo lỗi nhất là các giờ cao điểm hoặc với các giao dịch nhỏ lẻ dưới 50.000 đồng. Do đó gây phiền hà cho người dân khi thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt, đặc biệt là đối với việc nộp phí và lệ phí trên cổng dịch vụ công.

### **10. Xã hội số**

a) Kết quả đạt được:

- Tính đến hết tháng 12/2023, tỷ lệ người dùng điện thoại thông minh trên địa bàn huyện đạt 80% góp phần thúc đẩy chuyển đổi số.

- Tính đến ngày 12/2023, toàn xã đã thu nhận 4347 tài khoản định danh điện tử, 6374 công dân được cấp căn cước công dân gắn chip điện tử

- Tỷ lệ người dân cài đặt sổ sức khỏe điện tử đạt tỷ lệ 52%, thực hiện chi trả không dùng tiền mặt.

- Các trường học trên địa bàn xã đã triển khai dịch vụ mở tài khoản ngân hàng cho học sinh hoặc phụ huynh học sinh để thực hiện thu, nộp học phí bằng phương thức không dùng tiền mặt. Đến nay 100% các phụ huynh học sinh đã có Tài khoản ngân hàng để phục vụ nộp học phí không dùng tiền mặt. Hiện tại 100% các trường mầm non và THCS đã làm việc với ngân hàng để triển khai thu học phí không dùng tiền mặt.

b) Tồn tại, hạn chế:

Thói quen thanh toán dùng tiền mặt vẫn đang chiếm số đông, nhất là đối với người trung và cao tuổi. Một số người dân chưa tiếp cận được với các tiện ích của chuyển đổi số nhất là việc hình thành công dân số.

### **11. Kinh phí thực hiện**

Kinh phí thực hiện công tác chuyển đổi số trên địa bàn xã không có.

## **Phần II**

## **NỘI DUNG KẾ HOẠCH NĂM 2024**

### **I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH**

Xác định những căn cứ để xây dựng Kế hoạch, trong đó lưu ý một số văn bản như:

- *Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27 tháng 9 năm 2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư;*
- *Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW;*
- *Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030;*
- *Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;*
- *Quyết định của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam; Kiến trúc Chính phủ điện tử/Kiến trúc Chính quyền điện tử của bộ/tỉnh;*
- *Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030";*
- *Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;*
- *Quyết định số 505/QĐ-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về Ngày Chuyển đổi số quốc gia;*
- *Quyết định của Chủ tịch Ủy ban quốc gia về Chuyển đổi số Ban hành Kế hoạch hoạt động của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số hàng năm;*
- *Quyết định số 964/QĐ-TTg ngày 10 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược An toàn, An ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030.*
- *Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 05/8/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Nghệ An đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;*
- *Kế hoạch số 586/KH-UBND ngày 22/8/2022 của UBND tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Nghệ An đến năm 2025;*

- Kế hoạch số 605/KH-UBND ngày 31/08/2022 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong giáo dục nghề nghiệp đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Nghệ An;

- Kế hoạch số 630/KH-UBND ngày 14/09/2022 của UBND tỉnh về chuyển đổi số hệ thống Thư viện công cộng trên địa bàn tỉnh Nghệ An đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Kế hoạch số 774/KH-UBND ngày 08/11/2022 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Chiến lược An toàn, An ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng trên địa bàn tỉnh đến năm 2025, tầm nhìn 2030;

- Kế hoạch số 102/KH-UBND ngày 23/02/2023 của UBND tỉnh về chuyển đổi số ngành giáo dục và đào tạo Nghệ An đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Kế hoạch số 132/KH-UBND ngày 03/03/2023 của UBND tỉnh về thực hiện chương trình Chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2021-2025;

- Kế hoạch số 244/KH-UBND ngày 10/04/2023 của UBND tỉnh về phát triển doanh nghiệp công nghệ số trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030;

- Kế hoạch số 347/KH-UBND ngày 24/05/2023 của UBND tỉnh về triển khai Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Nghệ An;

- Kế hoạch số 671/KH-UBND ngày 11/09/2023 của UBND tỉnh về phát triển Hạ tầng số tỉnh Nghệ An giai đoạn 2023-2025;

- Quyết định số 1082/QĐ-UBND ngày 19/04/2023 của UBND tỉnh về việc ban hành Bộ chỉ số đánh giá Chuyển đổi số của các sở, ban, ngành; các huyện, thành phố, thị xã và các xã, phường, thị trấn tỉnh Nghệ An

- Căn cứ Nghị quyết số 17-NQ/HU ngày 05/4/2022 về Chuyển đổi số trên địa bàn huyện Thanh Chương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Căn cứ Kế hoạch số 174/KH-UBND ngày 10/10/2022 của UBND huyện về Kế hoạch chuyển đổi số huyện Thanh Chương đến năm 2025.

- Kế hoạch số 236/KH-UBND ngày 18/12/2023 của UBND huyện về Chuyển đổi số huyện Thanh Chương năm 2024.

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu tổng quát**

Tập trung nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng, phát triển Chính quyền số bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, góp phần phát triển KT-XH, đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả hoạt động của chính quyền, thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân trên địa bàn xã.

### **2. Mục tiêu cụ thể**

#### **- Về hạ tầng số**

+ Bảo đảm tốc độ mạng viễn thông di động, mạng Internet cáp quang theo cam kết dịch vụ trong hợp đồng; phối hợp phổ cập dịch vụ 3G, 4G; phát triển dịch vụ 5G theo chiến lược của Bộ Thông tin và Truyền thông, phấn đấu đến hết năm 2024, tỷ lệ dân số được phủ sóng di động 3G, 4G đạt 100% dân số theo lộ trình tắt sóng 2G của Chính phủ.

- + Đầu tư mua sắm trang thiết bị, máy tính, máy Scan cho cán bộ, công chức giải quyết công việc thường xuyên.
- + Tỷ lệ hộ gia đình được phủ mạng Internet băng rộng cáp quang đạt 50-60%.
  - Về chính quyền số
- + 100% cán bộ, công chức, viên chức được đào tạo, bồi dưỡng hoặc tự bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng số.
- + Tỷ lệ hồ sơ giải quyết theo dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số hồ sơ đạt từ 45% trở lên; tối thiểu 95% người dân và doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính.
- + 60% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (*không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật*).
- + 100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội được thực hiện trực tuyến và liên thông với hệ thống báo cáo quốc gia.
  - Về kinh tế số
- + Triển khai nền tảng chuyển đổi số cho doanh nghiệp nhỏ và vừa (SMEs) trên địa bàn xã.
- + Từ 80% người dân trong độ tuổi lao động có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác.
- + Các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, cán bộ công chức, được tham gia các chương trình đào tạo, tập huấn về thực thi pháp luật và kỹ năng ứng dụng TMĐT.
- + 70% hộ sản xuất nông nghiệp được lập danh sách và chuẩn hóa, số hóa dữ liệu theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông.
- + 50% hộ gia đình thanh toán tiền điện không dùng tiền mặt
  - Về xã hội số
- + Tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại thông minh đạt 80%.
- + Trên 45% người dùng điện thoại, thiết bị thông minh được tiếp cận, sử dụng các dịch vụ chính quyền điện tử.
- + 50% người dân trưởng thành sử dụng dịch vụ thanh toán điện tử.
- + Tỷ lệ dân số trưởng thành dùng dịch vụ tư vấn sức khỏe trực tuyến, khám chữa bệnh từ xa đạt trên 20%.
- + Tỷ lệ người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử đạt 70%.
- + Tỷ lệ các cơ sở giáo dục hoàn thiện được mô hình quản trị số, hoạt động số, chuẩn hóa dữ liệu số, kho học liệu số mở đạt 100%.

### **III. NHIỆM VỤ**

#### **1. Nhận thức số**

- Tiếp tục duy trì việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số và đảm bảo về tần suất thực hiện, phản ánh kịp thời các hoạt động của lãnh đạo Đảng, chính quyền, của các tổ chức và cá nhân tích cực tham gia công tác này.
- Căn cứ hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông và điều kiện thực tế ban hành Kế hoạch tổ chức hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2024 trên địa bàn xã, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, tuyệt đối không phô trương, hình thức, mang lại lợi ích thiết thực cho người dân, phù hợp với mục đích, ý nghĩa, tinh thần cũng như chủ đề của Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2024.

- Tuyên truyền, hướng dẫn đến từng cán bộ, công chức, viên chức, các cơ quan, đơn vị trực thuộc tham gia vào kênh truyền thông chuyển đổi số quốc gia để được cập nhật kịp thời thông tin mới nhất về chuyển đổi số phục vụ công tác và đời sống.

## **2. Thể chế số**

- Tiếp tục phát huy vai trò của Ban chỉ đạo chuyển đổi số; gắn trách nhiệm của từng thành viên trong việc chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong lĩnh vực, được phụ trách; thực hiện kiên toàn thành viên Ban chỉ đạo khi có sự thay đổi.

- Tiếp tục rà soát, bổ sung, hoàn thiện và ban hành kịp thời các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn nhằm đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trên địa bàn xã.

- Tiếp tục rà soát và bố trí cán bộ, công chức tại các cơ quan, đơn vị, địa phương hỗ trợ để triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

## **3. Hạ tầng số**

- Phối hợp đẩy nhanh tốc độ phủ mạng cáp quang, mạng di động băng rộng đến tất cả các xóm; tăng nhanh tỷ lệ người dùng Internet, đặc biệt ở khu vực nông thôn; nâng cao dung lượng kết nối và chất lượng dịch vụ mạng, phủ sóng ở vùng trắng, vùng lõm về kết nối mạng băng thông rộng.

- Triển khai sử dụng các dịch vụ phục vụ xây dựng chính quyền số đáp ứng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và yêu cầu bảo đảm an toàn, an ninh mạng; trong đó ưu tiên hình thức thuê dịch vụ CNTT.

- Rà soát hạ tầng CNTT đồng thời trang bị máy tính cho CBCC; mạng LAN, đường truyền Internet tốc độ cao, máy Scan tài liệu.

- Phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin triển khai chương trình hỗ trợ đường truyền Internet cáp quang băng thông rộng, điện thoại thông minh cho các hộ nghèo, hộ cận nghèo.

## **4. Dữ liệu số**

- Sử dụng kho dữ liệu dùng chung làm cơ sở cho việc triển khai nền tảng phân tích và xử lý dữ liệu đồng bộ.

- Sử dụng các cơ sở dữ liệu dùng chung, khai thác triệt để thông tin, dữ liệu đã có từ các cơ sở dữ liệu quốc gia.

- Thực hiện kết nối, chia sẻ hiệu quả dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước; Mở dữ liệu, cung cấp dữ liệu mở của các cơ quan nhà nước để phát triển kinh tế số, xã hội số.

## **5. Nền tảng số**

- Tiếp tục triển khai các nền tảng số hiện có: Phòng họp trực tuyến liên thông 4 cấp, Tương tác số Thanh Chương ... các nền tảng, hệ thống cho phát triển Chính quyền số, kinh tế số và xã hội số.

- Xây dựng nền tảng thương mại điện tử cho các sản phẩm OCOP của xã tích hợp trên Cổng Thông tin điện tử để đưa các sản phẩm OCOP lên sàn thương mại điện tử và chứa thông tin QR code của sản phẩm.

## **6. Nhân lực số**

- Phối hợp tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức; người dân trên địa bàn về kiến thức và kỹ năng số để thực hiện các nhiệm vụ được

giao, trong đó chú trọng tới bồi dưỡng, tập huấn kiến thức cơ bản về chuyển đổi số, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin và an toàn thông tin.

- Tham gia hội thảo về chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, an toàn thông tin vào lễ phát động hưởng ứng Ngày chuyển đổi số quốc gia 10/10/2024.

### **7. An toàn thông tin mạng**

- Thực hiện kiểm tra đánh giá định kỳ ATTT cho HTTT theo quy định trước 15/12/2024, tối thiểu 1 lần/2 năm cho hệ thống cấp độ 1.

- Tổ chức kiểm tra, rà soát máy hệ thống máy tính của xã trong việc cài đặt phần mềm phòng chống virus, mã độc.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt về kỹ năng an toàn thông tin; nâng cao cảnh giác của người dân đối với các hình thức lừa đảo trên môi trường mạng.

### **8. Chính quyền số**

- Triển khai có hiệu quả các hoạt động ứng dụng CNTT gắn kết chặt chẽ với chương trình cải cách hành chính như: Hệ thống quản lý văn bản và điều hành, Hệ thống thư điện tử, vận hành Cổng thông tin điện tử xã, Hệ thống giao ban điện tử, Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh, huyện...

- Triển khai quyết liệt các nhiệm vụ và giải pháp để nâng cao hiệu quả sử dụng dịch vụ công trực tuyến. Tập trung chỉ đạo các ban ngành, đoàn thể triển khai thực hiện tiếp nhận 100% hồ sơ được tiếp nhận và giải quyết trên cổng dịch vụ công của tỉnh, dịch vụ công quốc gia; từng bước số hóa các kết quả giải quyết TTHC đồng thời tăng cường số hóa hồ sơ của các tổ chức, công dân; tăng tỷ lệ thanh toán trực tuyến đạt trên 30%; đảm bảo tỷ lệ giải quyết hồ sơ đúng hạn trên 95%.

- Tiếp tục triển khai tốt việc quản lý và sử dụng chứng thư số cá nhân

- Ứng dụng CNTT hiệu quả, toàn diện tại bộ phận tiếp nhận, trả kết quả thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của xã; tăng cường trao đổi, xử lý hồ sơ qua mạng; bảo đảm tính liên thông giữa các đơn vị trong quy trình xử lý thủ tục. Tiếp tục triển khai tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Tiếp tục duy trì việc đánh giá chỉ số chuyển đổi số của các địa phương trên địa bàn theo quy định.

### **9. Kinh tế số**

- Tiếp tục phát triển tài khoản thanh toán điện tử cho hộ gia đình, thay đổi tư duy, phương thức, quy trình tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa theo cách làm truyền thống, giúp cho hộ gia đình ứng dụng công nghệ số trong tiêu thụ sản phẩm nông sản, chuyển đổi việc mua bán trên nền tảng công nghệ số.

- Triển khai các chương trình, kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn về chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số vào trong quản lý, quy trình sản xuất, phát triển sản phẩm từ ứng dụng công nghệ số.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong hoạt động quản lý, điều hành, chuyển đổi phương thức hoạt động trong các thành phần của nền kinh tế.

### **10. Xã hội số**

- Đẩy mạnh phát triển xã hội số, phổ cập dịch vụ Internet băng thông rộng đến hộ gia đình và phủ sóng di động 3G/4G; khuyến khích doanh nghiệp triển khai nền tảng thanh toán điện tử, ví điện tử.

- Tiếp tục triển khai việc tiếp nhận phản ánh hiện trường thông quan phần mềm “Tương tác số Thanh Chương”.

- Nghiên cứu, triển khai các chương trình: Mỗi người dân trưởng thành có một điện thoại thông minh; Mỗi hộ gia đình có một đường Internet cáp quang băng rộng; Mỗi người dân có một danh tính số; Mỗi người dân trưởng thành có một tài khoản thanh toán số; Mỗi người dân trưởng thành có một tài khoản dịch vụ công trực tuyến; Mỗi người dân có một chữ ký số cá nhân; Mỗi người dân có kỹ năng số cơ bản - Tiếp tục thiết lập, triển khai hoạt động của các Tổ công nghệ số cộng đồng, hướng tới hiệu quả. Trong đó, Tổ công nghệ số cộng đồng tiếp tục hướng dẫn người dân các kỹ năng số cơ bản, tiêu biểu như: (1) Sử dụng dịch vụ công trực tuyến; (2) Mua sắm trực tuyến; (3) Thanh toán trực tuyến; (4) Tự bảo vệ mình trên không gian mạng. Ngoài ra, tổ chức hướng dẫn thêm kỹ năng số cơ bản khác như sử dụng nền tảng số đặc thù của địa phương trong các lĩnh vực: (1) Nông nghiệp, (2) Du lịch, (3) Y tế, (4) Giáo dục,...

- Phổ cập kỹ năng số, khuyến khích, hướng dẫn người dân sử dụng Nền tảng học trực tuyến mở đại trà. Phát triển kỹ năng số cho người dân thông qua việc tuyên truyền, hướng dẫn sử dụng các dịch vụ số, trọng tâm là dịch vụ công trực tuyến và dịch vụ số trong các lĩnh vực y tế, giáo dục, thương mại. Khuyến khích và tạo điều kiện cho mọi người dân được học tập, nghiên cứu mọi lúc, mọi nơi, mọi thời điểm.

- Thực hiện chuyển đổi số trong trường học các cấp thuộc phạm vi quản lý. Trước hết, là ứng dụng công nghệ số hiệu quả trong công tác quản lý, quản trị nhà trường; trong công tác giảng dạy và học tập. Tập trung thực hiện các nhiệm vụ theo Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030".

- Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện chuyển đổi số toàn diện.

#### **IV. GIẢI PHÁP**

##### **1. Phát huy vai trò của Ban chỉ đạo chuyển đổi số**

- Kiện toàn ban chỉ đạo khi có thay đổi; phân công lại nhiệm vụ của từng thành viên theo hướng gắn trách nhiệm của từng thành viên Ban chỉ đạo trong việc chỉ đạo chuyển đổi số theo lĩnh vực phụ trách.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng cho các thành viên ban chỉ đạo chuyển đổi số.

##### **2. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp**

- Đẩy mạnh công tác truyền thông về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số trong CBCCVC và nhân dân. Thực hiện nhiều hình thức thông tin tuyên truyền như: xây dựng chuyên trang, chuyên mục, phóng sự, tọa đàm, hội thảo, các bài tuyên truyền, các giải pháp truyền thông hiện đại để tuyên truyền rộng rãi các kế hoạch, hoạt động ứng dụng và phát triển CNTT của xã; nâng cao nhận thức, thay đổi thói quen hành vi, tạo sự đồng thuận của người dân, doanh nghiệp về chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

- Chỉ đạo các địa phương kiện toàn, tiếp tục triển khai hoạt động của các Tổ công nghệ số cộng đồng, hướng tới hiệu quả. Chỉ đạo tập trung tuyên truyền về chuyển đổi số, trong đó Tổ công nghệ số cộng đồng tiếp tục hướng dẫn người dân các kỹ năng số cơ bản, tiêu biểu như: (1) Sử dụng dịch vụ công trực tuyến; (2) Mua sắm trực tuyến; (3) Thanh toán trực tuyến; (4) Tự bảo vệ mình trên không gian mạng. Ngoài ra, tổ chức hướng dẫn thêm kỹ năng số cơ bản khác như sử dụng nền tảng số đặc thù của địa phương trong các lĩnh vực: (1) Nông nghiệp, (2) Du lịch, (3) Y tế, (4) Giáo dục,...

- Đẩy mạnh tuyên truyền, thúc đẩy người dân thiết lập tài khoản VNeID, đặc biệt là định danh mức độ 2. Tài khoản VNeID sẽ trở thành tài khoản mà người dân sử dụng để truy cập dịch vụ công trực tuyến.

- Tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng tài khoản VNeID để sử dụng các DVCTT trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>) và Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Nghệ An (<https://dichvucong.nghean.gov.vn>).

- Ứng dụng các kênh truyền thông đa dạng để nâng cao nhận thức, hình thành văn hóa số cho người dân, tạo điều kiện tiếp cận các dịch vụ Chính phủ số; kênh tương tác trực tuyến giữa cơ quan nhà nước và người dân, doanh nghiệp; phổ cập điện thoại thông minh đến mọi người dân.

## **2. Tăng cường công tác phối hợp với các doanh nghiệp, đơn vị viễn thông, ngân hàng, trong việc thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt**

- Phối hợp ngân hàng, tổ chức tín dụng tiếp tục làm thẻ, ví điện tử cho người dân, phối hợp với các doanh nghiệp mạng viễn thông để triển khai dịch vụ Mobile money. Tài khoản Mobile money gắn với tài khoản SIM điện thoại, có thể sử dụng thanh toán ngay cả khi sử dụng điện thoại thế hệ cũ.

- Tuyên truyền, khuyến khích các cửa hàng, cửa hiệu, trường học hỗ trợ thanh toán không dùng tiền mặt. Tăng cường thực hiện thanh toán tiền điện không dùng tiền mặt.

- Phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin và các ngân hàng thương mại, các tổ chức trung gian triển khai chương trình hỗ trợ khách hàng sử dụng điện thoại thanh toán tiền điện không dùng tiền mặt.

## **V. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành; các nguồn kinh phí lồng ghép từ các chương trình, đề án, dự án liên quan; nguồn huy động từ các nguồn tài trợ, viện trợ, xã hội, cộng đồng và các nguồn hợp pháp khác theo quy định.

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Công chức Văn hóa-xã hội**

- Tham mưu xây dựng các bài viết, pano, áp phích phục vụ công tác tuyên truyền về chuyển đổi số.

- Phối hợp với các ban ngành, đoàn thể hướng dẫn thành lập nhóm (zalo, facebook,...) tại tổ công nghệ số cộng đồng.

- Thực hiện việc báo cáo kết quả tổ chức thực hiện đúng theo quy định.

### **2. Văn phòng HĐND-UBND xã**

- Tham mưu UBND xã chỉ đạo việc tăng cường tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính qua cổng dịch vụ công;

- Theo dõi việc thực hiện DVC trực tuyến tại UBND xã;
- Tham mưu các giải pháp để bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND xã hoạt động hiệu quả, đẩy mạnh việc tiếp nhận hồ sơ giải quyết TTHC qua dịch vụ công nhất là lĩnh vực đất đai, hộ tịch, ...
- Tham mưu công tác khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân thực hiện tốt nhiệm vụ chuyển đổi số. Đồng thời nhắc nhở, phê bình các tập thể, cá nhân chưa thực hiện tốt nhiệm vụ chuyển đổi số.

### **3. Cán bộ, công chức Ủy ban nhân dân xã**

- Đẩy mạnh việc thực hiện công tác chuyển đổi số trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ;
- Đẩy mạnh việc giải quyết TTHC trên cổng dịch vụ công;
- Tổ chức thực hiện và hướng dẫn công dân, doanh nghiệp thực hiện việc giải quyết hồ sơ, các thủ tục hành chính trên hệ thống Cổng dịch vụ công trực tuyến.

### **4. Đề nghị các tổ chức chính trị-xã hội; các cơ quan, đơn vị**

- Tăng cường công tác tuyên truyền kết hợp hình thức truyền thống và hiện đại về mục tiêu, nội dung, phương pháp triển khai thực hiện của kế hoạch chuyển đổi số trên địa bàn xã Cát Văn.
- Xây dựng, ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai trong tất cả các đoàn viên, hội viên, cán bộ công nhân viên chức, người lao động và Nhân dân nhằm cụ thể hóa các nội dung theo kế hoạch đã ban hành;

### **5. Các trường học, Trạm y tế**

- Đẩy mạnh việc thực hiện công tác chuyển đổi số các trong cơ quan, đơn vị;
- Tuyên truyền trong cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động tiếp cận và thực hiện các nội dung công tác chuyển đổi số nhằm đảm bảo 100% cán bộ, giáo viên, người lao động thực hiện các giao dịch trên nền tảng số.

### **6. Ban chỉ huy 8 xóm**

- Tuyên truyền trong nhân dân kế hoạch chuyển đổi số của UBND xã để nhân dân biết, tiếp cận và thực hiện;
- Vận động nhân dân thực hiện việc đăng ký tài khoản trên cổng dịch vụ công để thực hiện các giao dịch trên nền tảng số.
- Đẩy mạnh hoạt động của Tổ Công nghệ số cộng đồng để hướng dẫn Nhân dân tham gia vào các hoạt động chuyển đổi số trên địa bàn.

Trên đây là Kế hoạch chuyển đổi số xã Cát Văn năm 2024, Ủy ban nhân dân xã đề nghị các ban ngành, đoàn thể, cán bộ, công chức, các cơ quan, đơn vị, các xóm trên địa bàn xã phối hợp triển khai tổ chức thực hiện./.

#### **Nơi nhận:**

- Phòng VH TT;
- BTV Đảng ủy;
- Thường trực HĐND-UBND;
- BTT UBMTTQ xã;
- Các ban ngành, đoàn thể;
- Các trường học;
- Trạm y tế;
- Ban chỉ huy 8 xóm;
- Lưu: VP, VH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Trần Văn Thảo**

## PHỤ LỤC

### CÁC NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NĂM 2024

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số            /KH-UBND ngày        /        /2023  
của Ủy ban nhân dân xã Cát Văn)

| TT | Tên nhiệm vụ                                                                                                         | Bộ phận tham mưu                      | Mục tiêu triển khai                                                                                                                                                                                                           |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1  | Duy trì việc đánh giá chỉ số chuyển đổi số trong năm                                                                 | Công chức VHXXH                       | Tiếp tục thực hiện việc đánh giá chỉ số chuyển đổi số của địa phương.                                                                                                                                                         |
| 2  | Tiếp duy trì tốt việc sử dụng phần mềm Quản lý văn bản và điều hành.                                                 | VHXXH; VP HĐND-UBND                   | Nâng cao chất lượng, hiệu quả xử lý công việc, tăng tỷ lệ xử lý công việc trên môi trường mạng                                                                                                                                |
| 3  | Tiếp tục triển khai tốt việc tiếp nhận và giải quyết TTHC trên Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Nghệ An.  | Văn phòng HĐND-UBND                   | Nâng cao chất lượng phục vụ tổ chức, cá nhân; nâng cao tính công khai minh bạch trong giải quyết TTHC                                                                                                                         |
| 4  | Vận hành trang thông tin điện tử xã                                                                                  | Công chức Văn hóa-xã hội              | - Đưa thông tin về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, của tỉnh, huyện đến với công dân, cơ quan, tổ chức và Doanh nghiệp; Tạo kênh nổi để công dân, tổ chức tiếp xúc với Chính quyền một cách nhanh chóng, thuận tiện |
| 5  | Tiếp tục triển khai tốt sử dụng Hệ thống thư công vụ của tỉnh.                                                       | Văn phòng HĐND-UBND xã                | - Nâng cao chất lượng, hiệu quả xử lý công việc, tăng tỷ lệ xử lý công việc trên môi trường mạng                                                                                                                              |
| 6  | Tiếp tục thực hiện tốt chế độ báo cáo trên Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh; Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ | Văn phòng HĐND-UBND; CC VHXXH         | - Thực hiện tốt chế độ thông tin báo cáo đảm bảo nhanh gọn, hiệu quả, chính xác; tăng tỷ lệ xử lý công việc trên môi trường mạng                                                                                              |
| 7  | Duy trì và nâng cấp thiết bị Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến.                                               | Văn phòng HĐND-UBND VHXXH             | Đảm bảo hoạt động của Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến từ huyện đến cơ sở; giảm thời gian, chi phí đi lại.                                                                                                            |
| 8  | Thực hiện chuyển đổi số trong chăm sóc sức khỏe và phòng bệnh.                                                       | Văn phòng HĐND-UBND; VHXXH; Trạm y tế | Tiếp tục triển khai xây dựng hồ sơ sức khỏe điện tử toàn dân, cho phép người dân có thể quản lý, tra cứu thông tin sức khỏe của mình.                                                                                         |
| 9  | Triển khai nội dung hỗ trợ chuyển đổi số doanh nghiệp nhỏ và vừa.                                                    | ĐC-NN-XD-TNMT                         | Thúc đẩy chuyển đổi số doanh nghiệp nhỏ và vừa theo các kế hoạch đã ban hành.                                                                                                                                                 |

| TT | Tên nhiệm vụ                                                                                             | Bộ phận tham mưu                                        | Mục tiêu triển khai                                                                                                                                                                                             |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 10 | Tiếp tục triển khai áp dụng các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt, thanh toán số.                 | UBND xã phối hợp với Ngân hàng, đơn vị viễn thông, CNTT | Chỉ đạo các tổ chức tín dụng tích cực thực hiện công tác chuyển đổi số theo định hướng phát triển của ngành; triển khai áp dụng các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt, thanh toán số.                    |
| 11 | Triển khai các nội dung về Thương mại điện tử.                                                           | TC-KT; VHXX; VP HĐND-UBND; ĐC-NN; VHXX                  | Triển khai các nội dung liên quan thúc đẩy thương mại điện tử, chuyển đổi số ngành, đưa các sản phẩm nông nghiệp của bà con nông dân buôn bán, cung cấp hàng hóa trên các sàn thương mại điện tử theo Kế hoạch. |
| 12 | Đầu tư trang thiết bị, kết nối mạng đồng bộ đạt chuẩn kỹ thuật trong các cơ quan nhà nước cấp huyện, xã. | Công chức VHXX                                          | Đầu tư trang thiết bị, kết nối mạng đồng bộ đạt chuẩn kỹ thuật trong các cơ quan nhà nước ở xã.                                                                                                                 |
| 13 | Vận hành và sử dụng hệ thống thông tin phục vụ hợp không giấy tờ.                                        | Văn phòng HĐND-UBND                                     | Hệ thống thông tin phục vụ các cuộc họp-cabinet                                                                                                                                                                 |
| 14 | Triển khai thực hiện các nội dung thuộc Đề án 06 trên địa bàn xã                                         | Công an xã                                              | Chủ trì, phối hợp triển khai các nội dung, nhiệm vụ thuộc Đề án 06 đã được phê duyệt.                                                                                                                           |
| 15 | Thực hiện kiểm tra đánh giá định kỳ ATTT cho HTTT cấp độ 1.                                              | Công chức VHXX                                          | Thực hiện kiểm tra đánh giá định kỳ ATTT cho HTTT theo quy định.                                                                                                                                                |
| 16 | Tăng cường hoạt động của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số                                                       | Công chức VHXX                                          | Thực hiện các hoạt động của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số xã Cát Văn                                                                                                                                                |
| 17 | Số hóa, xây dựng CSDL chuyên ngành, CSDL và HTTT dùng chung.                                             | Các ban ngành liên quan                                 | Lựa chọn số hóa hồ sơ công việc thuộc lĩnh vực chuyên môn                                                                                                                                                       |
| 18 | Duy trì chuyên mục Chuyển đổi số trên Trang thông tin điện tử xã                                         | Công chức VHXX                                          | Tiếp tục duy trì tin, bài chuyên mục Chuyển đổi số.                                                                                                                                                             |
| 19 | Tăng cường công tác tuyên truyền về: chuyển đổi số, phát triển Chính quyền điện tử, chính quyền số.      | Công chức VHXX                                          | Tuyên truyền về: chuyển đổi số, phát triển Chính quyền điện tử, chính quyền số, dịch vụ công trực tuyến.                                                                                                        |
| 20 | Xây dựng các các phóng sự, chuyên đề, các tài liệu tuyên truyền về chuyển đổi số.                        | Công chức VHXX                                          | Xây dựng chuyên đề, tin bài tuyên truyền sâu, rộng đến mọi người dân, người lao động thuộc mọi thành phần kinh tế về hiệu quả và kết quả của chuyển đổi số.                                                     |

| <b>TT</b> | <b>Tên nhiệm vụ</b>                                                                                                                     | <b>Bộ phận tham mưu</b> | <b>Mục tiêu triển khai</b>                                                                                                                                                                 |
|-----------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 21        | Tham gia huấn chuẩn kỹ năng ứng dụng CNTT, đào tạo khai thác, ứng dụng các hệ thống thông tin cho cán bộ, công chức trên địa bàn huyện. | Các ban ngành liên quan | Đào tạo ứng dụng CNTT: Đào tạo chuẩn kỹ năng ứng dụng CNTT, đào tạo khai thác, ứng dụng các hệ thống thông tin; đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức kỹ năng số, dịch vụ công trực tuyến |
| 22        | Xây dựng kế hoạch hưởng ứng ngày chuyển đổi số quốc gia 10/10/2024                                                                      | Công chức VHXXH         | Tổ chức trên nhiều hình thức khác nhau nhằm tạo sự lan tỏa về mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng của chuyển đổi số.                                                                         |